

Bản án số: 501/2020/HS-ST
Ngày 04-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm;
2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 493/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 512/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Ngô Tiến Th, sinh năm 1982 tại thành phố Cần Thơ; thường trú: Số 104 đường T Ch H 33, khu phố B, phường T Ch H, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Ngô Văn B (đã chết) và bà Trần Thị Th, sinh năm 1953; bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/9/2008, bị Công an huyện V Th, thành phố Cần Thơ lập hồ sơ đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 15/9/2008 Ủy ban nhân dân huyện huyện V Th, thành phố Cần Thơ ra thông báo về việc không áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Ngô Tiến Th; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020; có mặt.

2. Phạm Gia B, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 102/1A1 đường C Qu, phường Ph Ng L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Khắc Tuấn K, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020; có mặt.

****Người tham gia tố tụng khác:***

- *Người chứng kiến:* Anh Trần V, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 13/9/2020, Công an phường D A phối hợp với đội Cảnh sát quản lý hành chính Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra nhà nghỉ “Tr V” tại địa chỉ số 23 đường số H, khu dân cư S Th, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, khi kiểm tra phòng 203 thì phát hiện Ngô Tiến Th và Phạm Gia B đang đi ra có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra thì phát hiện trong túi vải đang mang trên người Phạm Gia B có 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được bỏ trong gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa và 01 nắp chai nhựa. B khai nhận là ma túy do B cùng với Ngô Tiến Th góp tiền mua về sử dụng, bản thân Ngô Tiến Th cũng thừa nhận góp tiền cùng với B để mua ma túy về sử dụng nên lực lượng Công an kiểm tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được bỏ trong gói thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver, 01 (một) chai nhựa; 01 (một) ống hút nhựa và 01 (một) nỏ thủy tinh.

Quá trình điều tra Ngô Tiến Th và Phạm Gia B khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 13/9/2020, Th và B ngồi uống cà phê bên quán Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. B và Th bàn bạc với nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng, Th đưa 150.000 đồng cho B đi mua ma túy, B một mình đón xe mô tô chở khách đến khu vực cầu vượt B Ph thuộc địa bàn quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy được bỏ trong túi nilon được hàn kín và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sau đó B quay lại và cùng Th đến nhà nghỉ “Tr V” có địa chỉ số 23 đường số H, khu dân cư S Th, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để thuê phòng số 203 và cùng nhau sử dụng ma túy. Khi vào phòng B lấy ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để lên bàn, thấy vậy Th lấy gói ma túy lên và dùng răng cắn gói nilon rồi lấy một ít ma túy đổ vào tay của B, B bỏ số ma túy trên tay mình vào nỏ thủy tinh, phần ma túy đá còn lại thì Th dùng lửa hàn kín gói nilon rồi bỏ vào bao thuốc lá Sài Gòn hiệu Silver, sau đó Th và B sử dụng hết số ma túy đá trong nỏ thủy tinh. Sau khi Th và B sử dụng ma túy xong thì đến khoảng 12 giờ cùng ngày, B lấy gói thuốc lá đựng ma túy đá và nỏ thủy tinh, ống hút nhựa, nắp chai nhựa bỏ vào túi vải của B rồi đeo lên người. Khi Th và B định trả phòng để về thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số 578/MT-PC09 ngày 21/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng là 0,2516 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì các Kết luận giám định số: 578/MT-PC09 ngày 21/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Gia B tại cầu vượt B Ph thuộc quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 520/CT – VKS ngày 17 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Tiến Th và Phạm Gia B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Ngô Tiến Th và Phạm Gia B, mỗi bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong số 578/PC09 bên trong chứa ma túy có khối lượng còn lại sau giám định 0,1686 gam loại Methamphetamine và 01 (một) nắp chai nhựa; 01 (một) ống hút nhựa; 01(một) nỏ thủy tinh, là vật cấm lưu thông, công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 13/9/2020, Công an phường D A phối hợp với đội Cảnh sát quản lý hành chính Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra nhà nghỉ “Tr V” tại địa chỉ số 23 đường số H, khu dân cư S Th, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, khi kiểm tra phòng 203 thì phát hiện Ngô Tiến

Th và Phạm Gia B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng: 0,2516 gam, loại Methamphetamine.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Ngô Tiến Th và Phạm Gia B tàng trữ ma túy có khối lượng 0,2516 gam, loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 520/CT-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Ngô Tiến Th và Phạm Gia B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn nên không xác định là tội phạm có tổ chức, cụ thể: Các bị cáo là người góp tiền đi mua ma túy và về cùng sử dụng chung.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy đồng thời bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư niêm phong số 578/PC09 bên trong chứa ma túy có khối lượng còn lại sau giám định 0,1686 gam loại Methamphetamine và 01 (một) nắp chai nhựa; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) nỏ thủy tinh, là vật cấm lưu thông, công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Gia B tại cầu vượt B Ph thuộc quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Tiến Th và Phạm Gia B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Tiến Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2020.

Xử phạt bị cáo Phạm Gia B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong số 578/PC09 bên trong chứa ma túy có khối lượng còn lại sau giám định 0,1686 gam loại

Methamphetamine và 01 (một) nắp chai nhựa; 01 (một) ống hút nhựa; 01(một) nỏ thủy tinh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Tiến Th và Phạm Gia B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA